

Số: 115 /2018/QĐST-DS

Càng Long, ngày 25 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 125 /2018/TLST-DS, ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

- Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1968

- Anh Võ Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Võ Văn Q, sinh năm 1971

- Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1978

- Chị Võ Thị G, sinh năm 1982

Đồng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Chị Nguyễn Thị C và anh Võ Văn T tự nguyện trả cho chị Phạm Thị H, anh Võ Văn Q 35.097.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, không trăm, chín mươi bảy nghìn đồng). Chị Phạm Thị H, anh Võ Văn Q thống nhất nhận số tiền này.

Về thời gian trả: Chị Phạm Thị H, anh Võ Văn Q với chị Nguyễn Thị C và anh Võ Văn T tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị C và anh Võ Văn T tự nguyện nộp 877.000 đồng (*Tám trăm, bảy mươi bảy nghìn đồng*) tiền án phí.

Chị Phạm Thị H và anh Võ Văn Q không phải nộp án phí. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị H 1.375.000 đồng (*Một triệu, ba trăm, bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/ 0014616, ngày 27/02/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Càng Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang